TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG
*
Số 134 -BC/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đà Lạt, ngày 18 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
Chuyên đề tháng 4
Kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cơ sở trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

1. Công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Để cụ thể hóa các nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cơ sở trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, UBND tỉnh Lâm Đồng đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện việc xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, phù hợp thực tiễn của địa phương. Bên cạnh các văn bản quy phạm pháp luật, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Nhìn chung việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động văn hóa cơ sở trên địa bàn tỉnh được ban hành kịp thời, đầy đủ, đảm bảo theo quy định và phù hợp với thực tiễn của địa phương, cơ sở.

2. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện, triển khai nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các địa phương cụ thể hóa bằng việc đưa các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa cơ sở vào Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2010 - 2015, nhiệm kỳ 2015 - 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hàng năm để thực hiện tại địa phương, đơn vị. Kịp thời quyết định thành lập và thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ đạo Phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"* tỉnh có Quy chế làm việc cụ thể, phân công rõ trách nhiệm của mỗi thành viên để chỉ đạo thống nhất, hiệu quả đối với từng lĩnh vực của phong trào. Đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn thành lập Ban chỉ đạo Phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"* tại 12/12 huyện, thành phố, ở các thôn, tổ dân phố đã thành lập Ban vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"*. Định kỳ tiến hành đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cơ sở một cách khách quan, toàn diện, đảm bảo theo quy định.

3. Sự phối hợp giữa ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch với Ủy ban Trung ương mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các cơ quan hữu quan trong việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

Tại địa phương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, thống nhất quan điểm phối hợp chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện và nâng

cao chất lượng phong trào xây dựng đời sống văn hóa cơ sở để các nội dung văn hóa thấm sâu vào mọi tầng lớp xã hội, tạo sự chuyển biến tích cực trong tư tưởng, đạo đức, lối sống. Trong đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng công tác tuyên truyền đến các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh; hướng dẫn việc xây dựng tư tưởng văn hóa trong toàn Đảng bộ, gắn kết công tác xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch vững mạnh với xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa và tiếp tục đẩy mạnh việc *"Học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"* theo Chỉ thị 03-CT/TW Bộ Chính trị và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về *"Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*; ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo thực hiện nâng cao chất lượng Cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"*; phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh đẩy mạnh phong trào xây dựng đời sống văn hóa trong công nhân viên chức, lao động; phối hợp với Hội Nông dân tỉnh triển khai thực hiện Phong *trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"*; phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Công an tỉnh, ngành Giáo dục và Đào tạo... để triển khai xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở một cách đồng bộ, thiết thực. Bên cạnh đó, các ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực ngành phụ trách đã chủ động lồng ghép việc tổ chức thực hiện các nội dung của nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cơ sở trong thực hiện công tác chuyên môn; thường xuyên bám sát, đôn đốc địa phương, cơ sở triển khai nhiệm vụ.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cơ sở có lúc, có nơi còn chưa được thường xuyên, liên tục, thiếu đồng bộ.

II. Thực trạng thực hiện nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

1. Kết quả thực hiện phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"*

1.1. Xây dựng gia đình văn hóa

Xuất phát từ nhận thức đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đồng thời xác định công tác xây dựng gia đình văn hóa là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"*, do vậy phong trào luôn nhận được sự quan tâm triển khai của các cấp, các ngành cũng như sự đồng tình hưởng ứng tham gia thực hiện của các tầng lớp nhân dân.

Công tác tuyên truyền, vận động đăng ký xây dựng gia đình văn hóa được Ban chỉ đạo các cấp triển khai thực hiện từ đầu năm trên tinh thần công khai, dân chủ, đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng. Số lượng gia đình được công nhận và công nhận lại danh hiệu *"gia đình văn hóa"* năm sau luôn cao hơn

năm trước. Ban Chỉ đạo Phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"* các cấp, từ tỉnh đến cơ sở phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức các hoạt động biểu dương những hộ gia đình văn hóa tiêu biểu để động viên, khích lệ các gia đình.

1.2. Xây dựng thôn, tổ dân phố văn hóa

Phong trào xây dựng thôn, tổ dân phố văn hóa gắn với phong trào *"Xây dựng nông thôn mới"* là động lực thúc đẩy cho gia đình, thôn, tổ dân phố có kinh tế ổn định, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện, cơ sở vật chất, hạ tầng được quan tâm đầu tư, xây dựng. Ngay từ đầu năm, các khu dân cư tiến hành đăng ký thi đua và bình xét công nhận vào cuối năm, nên chất lượng, hiệu quả của phong trào ngày càng được nâng cao; phát huy được tinh thần tương thân, tương ái, nâng cao ý thức tự quản cộng đồng, duy trì và phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, từng bước ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội; môi trường cảnh quan được đảm bảo, kỷ cương, pháp luật được thực thi nghiêm túc; tình làng nghĩa xóm ngày càng thắt chặt.

1.3. Xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa

Đến nay, phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đã mang lại hiệu quả thiết thực. Các phong trào thi đua *"Lao động giỏi, lao động sáng tạo"* xây dựng người cán bộ, công chức viên chức *"Trung thành - sáng tạo - tận tụy - gương mẫu"*, người công nhân có tác phong làm việc công nghiệp; các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao thường xuyên được tổ nhằm nâng cao sức khỏe cho cán bộ, công chức, người lao động đã có tác dụng tích cực trong việc thúc đẩy hoàn thành nhiệm vụ chính trị, chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, qua đó góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đề ra.

1.4. Xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị

Hiện nay toàn tỉnh có 147/147 xã, phường, thị trấn đăng ký phát động xây dựng danh hiệu xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị. Trong đó, có 89/147 xã, phường, thị trấn đã được công nhận danh hiệu văn hóa. Đặc biệt, thông qua phong trào xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội

Công tác triển khai thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 22/7/2009, của Bộ Chính trị *(khóa X)* về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 27-CT/TW, ngày 12/01/1998 của Bộ Chính trị *(khoá VIII)* về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; Thông tư 04/2011/TT-BVHTTDL

ngày 21/01/2011 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội gắn với Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về *"Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"* được triển khai đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, mang lại kết quả quan trọng, thúc đẩy kinh tế phát triển, xã hội văn minh, nhận thức của nhân dân về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội được cải thiện rõ rệt, điển hình như:

- Đối với việc cưới: Được tổ chức trang trọng, nam nữ kết hôn đã được UBND phường, xã, thị trấn làm thủ tục đăng ký theo đúng quy định của pháp luật, quy ước, hương ước của cộng đồng; thanh niên nam, nữ trước kết hôn được các tổ chức, đoàn thể phổ biến Luật hôn nhân - gia đình; Luật phòng chống bạo lực gia đình và Luật bình đẳng giới; việc thực hiện nếp sống văn minh được đưa vào tiêu chí bình xét gia đình văn hóa;.... Qua đó, nhiều hộ gia đình, nhiều địa bàn dân cư đã gương mẫu thực hiện tốt các quy chế, quy định hiện hành của Nhà nước; việc ăn uống, cỗ bàn dài ngày, tình trạng tảo hôn, thách cưới đã có những chuyển biến tích cực. Đặc biệt, một số địa phương đã tổ chức cưới mẫu theo nếp sống văn minh, cưới tập thể; tổ chức tiệc cưới không mời thuốc lá...

- Đối với việc tang: Nhận thức được nhu cầu tâm linh, tình cảm của việc tổ chức tang lễ gắn với phong tục tập quán của mỗi gia đình, dòng họ và của từng địa phương. Vì vậy, chính quyền các địa phương đã tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt; đồng thời, thực hiện việc quy hoạch đất các nghĩa trang, nghĩa địa và vận động nhân dân chôn cất người chết đúng nơi quy định, đảm bảo vệ sinh môi trường. Do đó, việc tang trên địa bàn đã đạt được những kết quả quan trọng. Khi có người qua đời, các gia đình đều khai tử, báo cáo với chính quyền địa phương và khu dân cư để nhận được sự giúp đỡ của cộng đồng. Tình trạng chôn cất người chết trên đất sản xuất, trong khuôn viên gia đình không còn. Khi có người chết, các địa phương đều thành lập Ban tang lễ cùng với gia đình lo tang ma chu đáo thể hiện truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Thời gian lưu giữ thi hài người quá cố trong gia đình đảm bảo theo quy định. Trong tang lễ, đa số gia đình tổ chức gọn nhẹ; các hủ tục lạc hậu về tang ma trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên trên địa bàn tỉnh giảm đáng kể.

- Hoạt động Lễ hội: Tỉnh Lâm Đồng có trên 40 dân tộc anh em cùng chung sống, với trên 207 lễ hội được tổ chức hàng năm, đa số là lễ hội của cộng đồng dân cư bản địa. Để quản lý tốt hoạt động lễ hội, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tăng cường công tác quản lý và tổ chức các hoạt động lễ hội theo đúng Chỉ thị của Trung ương Đảng, của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Các Lễ hội truyền thống được tổ chức trọng thể gắn với các di tích lịch sử, đại đa số lễ hội gắn với di tích, phong tục tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số. Thông qua việc tổ chức lễ hội hàng năm là cơ sở để bảo tồn và phát huy các giá trị, bản sắc văn

hóa truyền thống của nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Cùng với lễ hội các loại hình văn hóa dân gian được tổ chức rộng rãi. Hoạt động lễ hội đã góp phần giáo dục truyền thống lịch sử, truyền thống cách mạng, truyền thống văn hoá, nâng cao ý thức gìn giữ và phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ; không xảy ra các hiện tượng mê tín, trục lợi, gây mất an ninh trật tự, phản cảm văn hóa trong các lễ hội tại địa phương...

Ngoài ra, các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn được thực hiện theo đúng quy định của nhà nước. Các cơ sở thờ tự, sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng của nhân dân thường xuyên được tu bổ và phục dựng nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tâm linh cho một bộ phận nhân dân.

3. Công tác đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa cơ sở

Trong nhiều năm qua, công tác đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở trên địa bàn tỉnh đã được chú trọng đầu tư. Cơ sở vật chất ngày càng đầy đủ, đồng bộ, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, học tập, trao đổi, hưởng thụ, gìn giữ văn hóa, luyện tập thể dục, thể thao của các tầng lớp nhân dân. Hoạt động của các thiết chế văn hóa cơ sở cơ bản đã đáp ứng nhu cầu phục vụ cho các chức năng, nhiệm vụ ở cấp cơ sở như: Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, thông tin, tuyên truyền cổ cộng; hoạt động thư viện, tủ sách, sinh hoạt các loại hình câu lạc bộ và sinh hoạt, hội họp của nhân dân.

Ngoài hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở, hệ thống thiết chế văn hóa thuộc các cơ quan, ban ngành đoàn thể của tỉnh cũng được quan tâm đầu tư xây dựng; trong đó có một số công trình lớn, tiêu biểu như: Quảng trường Lâm Viên thành phố Đà Lạt; Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi tỉnh; Quảng trường Phạm Văn Đồng - huyện Cát Tiên; Trung tâm Văn hóa - Thể thao các huyện, thành phố: Đơn Dương, Lạc Dương, Lâm Hà, Bảo Lộc...

Nhìn chung hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở đã góp phần quan trọng đối với đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện để các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước được tuyên truyền đến nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc vùng sâu, vùng xa trong tỉnh.

4. Tài chính cho hoạt động văn hóa cơ sở

4.1. Kinh phí hoạt động cho Ban Chỉ đạo Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" các cấp

- Ban Chỉ đạo tỉnh: Bình quân hàng năm 700 triệu đồng.

- Ban Chỉ đạo huyện, thành phố: Từ 20 đến 150 triệu đồng/năm.

- Ban Chỉ đạo cấp xã, phường, thị trấn: Tùy theo xã thuộc khu vực I, II, III, lần lượt được Ngân sách cấp hàng tháng là 11.500.000 đồng/xã, 12,650.000 đồng/xã; 13.800.000 đồng/xã.

- Cấp thôn, tổ dân phố: được ngân sách cấp từ 5.750.000đ đến 6.900.000đ/năm/khu dân cư tuỳ vào khu vực I, II, III *(theo Nghị quyết số 87/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của HĐND tỉnh Lâm Đồng)*.

4.2. Kinh phí khen thưởng

- Mức khen thưởng cho gia đình văn hóa tiêu biểu; thôn, buôn, tổ dân phố văn hóa thực hiện theo Luật Thi đua - Khen thưởng.

- Mức khen thưởng cho mỗi đơn vị được công nhận Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị tùy điều kiện thực tế của địa phương.

- Mức khen thưởng cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa lần đầu là 0,3 và công nhận lại là 0,5 mức lương tối thiểu.

4.3. Kinh phí đầu tư xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở

Giai đoạn 2011 - 2015, tỉnh đã lồng ghép các nguồn vốn đầu tư phát triển, bố trí khoảng 720 tỷ đồng để đầu tư xây dựng các công trình văn hóa, thể thao cơ sở, chiếm khoảng 6,5% tổng vốn đầu tư phát triển ngân sách tỉnh. Ngoài việc đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, hội họp của nhân dân, tỉnh còn dành nguồn kinh phí trên 156 tỷ đồng để chi cho các dự án, hoạt động bảo tồn và phát huy di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh.

4.4. Kinh phí huy động từ xã hội hóa

Quán triệt Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 của Chính phủ về đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa và thể dục thể thao; Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; cấp ủy, chính quyền các cấp đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai đến cán bộ, đảng viên và nhân dân; ban hành một số cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển văn hóa; phối hợp với các ngành chức năng, các tổ chức đoàn thể huy động nhiều lực lượng xã hội tham gia. Vì vậy, hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa do tổ chức, cá nhân tự tổ chức và huy động kinh phí đã bước đầu phát triển.

Giai đoạn 2010 - 2015, hoạt động xã hội hóa văn hóa đã nhận được sự tham gia tích cực của nhân dân, đặc biệt là trong xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Với phương châm *"Nhà nước và nhân dân cùng làm"* trong triển khai xây dựng và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở, ngoài sự hỗ trợ của Nhà nước, sự ủng hộ của các tổ chức, doanh nghiệp, nhân dân trong tỉnh đã hiến hàng nghìn mét vuông đất, đóng góp trên 32 tỷ đồng và hàng ngàn ngày công lao động xây dựng mới và sửa chữa nhiều nhà văn hoá, nhà sinh hoạt cộng đồng thôn, buôn, tổ dân phố để các hoạt động văn hoá ở cơ sở ngày càng phát triển; tiêu biểu như: Thành phố Đà Lạt, các huyện Đức

Trọng, Lạc Dương... Trong hoạt động văn nghệ, các đội văn nghệ quần chúng đã tự đầu tư trang thiết bị, xây dựng chương trình, tập luyện phục vụ nhu cầu tìm hiểu, giao lưu như: Các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ huyện Đơn Dương; Lâm Hà; thành phố Đà Lạt; bên cạnh đó, các công ty tổ chức sự kiện, các vũ đoàn, các đoàn văn nghệ trong và ngoài tỉnh thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, làm cho đời sống văn hóa ngày càng phát triển. Đặc biệt hoạt động biểu diễn và giao lưu văn hóa cồng chiêng của các nhóm cồng chiêng trên địa bàn huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng đã góp phần bảo tồn, quảng bá văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số Tây Nguyên, hàng năm thu hút hàng trăm nghìn lượt khách đến thưởng thức, giao lưu, nghiên cứu, tìm hiểu văn hóa truyền thống bản địa.

Bên cạnh những kết quả đạt được, nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cơ sở trên địa bàn tỉnh còn một số khó khăn, hạn chế nhất định, như: Công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"* ở các cấp, các ngành, đoàn thể chưa được tiến hành đồng bộ và thường xuyên; vai trò tham mưu, đề xuất của một số Ban chỉ đạo phong trào chưa kịp thời; việc bình xét công nhận gia đình văn hóa, thôn, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị văn hóa nhiều nơi chưa chặt chẽ. Một bộ phận nhân dân chưa chấp hành nghiêm túc các nội dung cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"*, chưa có tinh thần vươn lên, còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của cộng đồng và Nhà nước. Một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đến phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa. Công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa hiệu quả chưa cao, các thiết chế văn hóa còn chậm được đầu tư xây dựng, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển sự nghiệp văn hóa tại địa phương, cơ sở.

III. Kết quả đạt được của các hoạt động văn hóa cơ sở đến các lĩnh vực của đời sống xã hội

Hoạt động văn hóa cơ sở trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua đã đem lại nhiều kết quả quan trọng trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, nhất là từ khi Đảng, Nhà nước triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 *(khóa VIII)* về *"Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc"*. Kết quả của nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cơ sở có bước phát triển đáng kể; trọng tâm là công tác xây dựng gia đình, thôn, tổ dân phố văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, tang, lễ hội;... đã phát huy tinh thần tương thân, tương ái, giúp nhau xóa đói, giảm nghèo; nâng cao ý thức tự quản cộng đồng; huy động nguồn lực to lớn trong nhân dân xây dựng cơ sở hạ tầng, thiết chế văn hóa cộng đồng; thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang, lễ hội; duy trì và phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ; bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa dân tộc, nét đẹp văn hóa, thuần phong mỹ tục, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội.

Hiệu quả xã hội rõ nét nhất là diện mạo kinh tế - xã hội ở cơ sở từng bước được đổi mới; đời sống kinh tế của nhân dân không ngừng được cải

thiện, số hộ giàu ngày một tăng lên, số hộ nghèo giảm; cơ sở vật chất và các thiết chế sinh hoạt văn hóa được quan tâm đầu tư xây dựng. Cảnh quan môi trường sạch, đẹp; các chỉ tiêu về y tế, văn hóa, giáo dục được thực hiện tốt, tệ nạn xã hội giảm dần; các giá trị văn hóa truyền thống được phát huy và có tác dụng động viên nhân dân tham gia tổ chức, quản lý các hoạt động văn hóa - xã hội. Trật tự an ninh, an toàn xã hội được bảo đảm, người dân sống có kỷ cương, nền nếp, tự giác thực hiện nghĩa vụ công dân; nếp sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật dần được hình thành và trở thành một trong những tiêu chuẩn để đánh giá và công nhận danh hiệu văn hóa.

Với những kết quả xã hội trên cho thấy công tác tổ chức, quản lý các hoạt động văn hóa cơ sở đã đáp ứng được nguyện vọng của nhân dân; khối đoàn kết cộng đồng được củng cố, mối quan hệ giữa nhân dân với Đảng được tăng cường; dân chủ được tôn trọng, mở rộng; dân sinh được cải thiện; dân trí được nâng cao; đời sống văn hóa phong phú, trong lành; giao lưu văn hóa được chọn lọc;... góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, ổn định, tạo đà cho sự gia tăng phát triển kinh tế ở địa phương trong thời gian qua.

Nơi nhận:
- Văn phòng Trung ương;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Vụ địa phương II, VPTW;
- Lưu VPTU, TH.

T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

Trần Đình Văn